

Số: 646 /QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty mẹ - Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước; Nghị định số 97/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước và Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 394/QĐ-UBQLV ngày 09/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp ban hành Quy trình phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hằng năm của doanh nghiệp; giao chỉ tiêu và đánh giá xếp loại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 23/09/2024 của Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn 2035 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển của VNPT đến năm 2025;

Xét đề nghị của Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam tại các văn bản

số 385/VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 03/12/2024 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025; văn bản số 10958/VNPT-KHĐT ngày 11/12/2024 về việc làm rõ chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận và vốn đầu tư; Ý kiến của Ban Kiểm soát VNPT tại văn bản số 58/VNPT-BKS ngày 12/12/2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghệ và hạ tầng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 của Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (sau đây viết tắt là VNPT) gồm các nội dung sau đây:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch

- Tiếp tục xây dựng và phát triển Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Tập đoàn kinh tế nhà nước mạnh, năng động, hiệu quả. Từng bước thực hiện chuyển đổi từ doanh nghiệp viễn thông sang doanh nghiệp số.

- Xây dựng hạ tầng mạng lưới viễn thông công nghệ thông tin của VNPT với năng lực lớn, hiện đại, thông minh, đồng bộ, an toàn, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế, góp phần đưa VNPT thành doanh nghiệp có thị phần dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông hàng đầu Việt Nam. Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin, tích hợp dịch vụ với công nghệ mới, xây dựng nền tảng để cung cấp dịch vụ số; duy trì tăng trưởng dịch vụ băng rộng; triển khai công nghệ 5G trong dịch vụ di động; định hướng kiến trúc và giải pháp internet vạn vật của Tập đoàn VNPT; tập trung phát triển các dịch vụ tài chính số nhằm đem lại tiện ích cho khách hàng và tăng nguồn thu, bù đắp một phần cho sự sụt giảm doanh thu của các dịch vụ viễn thông truyền thống và các giải pháp nhằm duy trì và phát triển thị phần.

- Tập trung phát triển thị trường số cho khách hàng Chính phủ, các bộ ban ngành, ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố, các tập đoàn, tổng công ty, ngân hàng, doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua cung cấp dịch vụ kết nối và ứng dụng công nghệ thông tin chất lượng cao.

- Tập trung phát triển hệ sinh thái sản phẩm Data, dịch vụ số, sản phẩm dịch vụ truyền hình theo hướng tăng trải nghiệm và đa dạng hóa hình thức cung cấp dịch vụ. Xây dựng các sản phẩm trọng điểm có tính năng linh hoạt, ưu việt, đặc biệt là nội dung số nhằm thu hút khách hàng mới, khai thác tối đa hiệu quả kinh doanh trên tập khách hàng hiện hữu.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của VNPT. Đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực, phẩm chất đạo đức, phong cách làm việc hiện đại, chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và phù hợp với xu hướng chuyển đổi số.

- Tập trung đầu tư, tối ưu để tăng cường vùng phủ, chất lượng mạng di động; nâng cao tốc độ, trải nghiệm mạng di động 4G cho khách hàng. Phát triển mạng 5G trên cơ sở lựa chọn tỉnh/thành phố theo hướng tối ưu hiệu quả đầu tư.

- Triển khai các biện pháp quản lý chặt chẽ: các khoản đầu tư tài chính dài hạn của VNPT, các dự án đầu tư xây dựng, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, các chương trình khuyến mại, các vật tư thu hồi, bảo đảm hiệu quả, đúng quy định.

- Tăng cường tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực vốn doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu¹:

a) Doanh thu Công ty mẹ: 44.072 tỷ đồng;

b) Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ: 3.710 tỷ đồng;

c) Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ: 5,2%;

d) Nộp ngân sách Công ty mẹ: 4.405 tỷ đồng;

đ) Không có nợ phải trả quá hạn và có hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn lớn hơn 1;

e) Kế hoạch vốn đầu tư của Công ty mẹ tối đa không quá 12.310 tỷ đồng.

3. Các giải pháp triển khai kế hoạch thực hiện theo quy định tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 23/09/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030, tầm nhìn 2035; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển đến năm 2025 và các giải pháp đề xuất tại văn bản số 385/VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 03/12/2024 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

4. Vụ Công nghệ và hạ tầng chủ trì, phối hợp với các Vụ: Tổng hợp, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ; Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan của Ủy ban theo chức năng, nhiệm vụ được giao kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 theo quy định; đồng thời làm cơ sở, căn cứ đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2025 đối với Công ty mẹ - VNPT.

Điều 2. Trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam:

1. Căn cứ kế hoạch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp giao, tổ chức triển khai chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2025 theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh theo cơ chế thị trường, sử dụng và quản lý nguồn vốn nhà nước bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Khi thực hiện quyết toán năm 2024 và triển khai thực hiện kế hoạch năm 2025, nếu phát sinh yếu tố có ảnh hưởng trọng yếu đến doanh thu và lợi nhuận của VNPT hoặc có hướng dẫn mới của Bộ Tài chính về hạch toán theo tiêu dùng, VNPT kịp thời báo cáo Ủy ban xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Rà soát danh mục và kế hoạch triển khai các dự án dự kiến đầu tư trong

¹ Doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu Công ty mẹ:

(1) Chưa tính đến yếu tố khách quan phát sinh theo quy định hiện hành của nhà nước (Thay đổi chính sách quản lý doanh nghiệp viễn thông công nghệ thông tin chiếm thị phần không chế; Chính sách viễn thông công ích,...);

(2) Đã tính đến doanh thu thoái vốn theo Đề án cơ cấu lại VNPT giai đoạn đến hết năm 2025: 902 tỷ đồng;

năm 2025 phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư và danh mục đã báo cáo tại văn bản số 385/VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 03/12/2024; trong đó lưu ý: (i) Bảo đảm việc đầu tư hiệu quả, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; phòng, chống dàn trải, lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của nhà nước; (ii) Ưu tiên tập trung nguồn lực đầu tư cho các dự án chuyên tiếp, dự án cấp thiết trực tiếp phục vụ sản xuất kinh doanh; (iii) Chỉ đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư các dự án có hiệu quả kinh tế, khả thi và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn; (iv) Giãn, hoãn hoặc dừng đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới, chuyên tiếp chưa thật sự cần thiết, các dự án không có khả năng thu hồi vốn...

Các dự án đầu tư phải triển khai thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chấp hành đúng quy định của pháp luật về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, thu nộp thuế, ngân sách nhà nước, chế độ báo cáo tài chính, báo cáo giám sát tài chính và báo cáo khác; việc thực hiện kết quả thanh tra, kiểm tra; quy định về chế độ, chính sách. Không có những hành vi thực hiện sai, bỏ sót, thực hiện không kịp thời hoặc không thực hiện.

4. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2025 của VNPT về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp và trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về các thông tin, số liệu đã báo cáo tại văn bản số 385/VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 03/12/2024, văn bản số 10958/VNPT-KHĐT ngày 11/12/2024 và việc triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Chánh Văn phòng; Vụ trưởng các vụ: Công nghệ và hạ tầng; Tổ chức cán bộ; Tổng hợp; Pháp chế, kiểm soát nội bộ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././ *lal*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PTTg Hồ Đức Phúc (để b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: TC, KHĐT, TTTT (để phối hợp);
- UBQLV: Lãnh đạo Ủy ban;
- TTTT (để đăng tải trên cổng TTĐT UB);
- Lưu: VT, CNHT.

14/6

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Anh